

Số: 28 /2016/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 535/TTr-STC ngày 03 tháng 10 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu tổ chức, triển khai thực hiện nội dung Quyết định này;

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - BTP;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB - TH, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, M. Tài, DT (QĐUB08). *Mz*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Beuelles
Lê Minh Chiến

QUY ĐỊNH

Về lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2016/QĐ-UBND ngày 10 / 10 /2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định về việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng... theo quy định tại Điều 1, Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi tắt là Thông tư số 74/2015/TT-BTC) áp dụng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi tắt là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường); các đối tượng khác có liên quan đến việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguồn và mức trích kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

1. Nguồn kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được tính chung trong tổng mức đầu tư của dự án.

2. Quy định tỷ lệ mức trích kinh phí cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tính trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án, cụ thể như sau:

a) Đối với dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn thành phố Bạc Liêu và các phường của thị xã Giá Rai, các thị trấn trung tâm huyện, thì mức trích lập dự toán theo

khối lượng công việc thực tế, nhưng mức trích tối đa không quá 2,5% tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án.

b) Đối với dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn còn lại của tỉnh; các dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến không phân biệt địa giới hành chính (gồm các công trình: Kênh thủy lợi; đường giao thông; đường dây tải điện; đường ống cấp thoát nước, đường ống dầu khí ...) được lập dự toán theo khối lượng công việc thực tế, nhưng mức trích tối đa không quá 3% tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án.

c) Trường hợp đặc thù các dự án không thực hiện bồi thường đất thì được lập dự toán theo khối lượng công việc thực tế phát sinh và không khống chế tỷ lệ % mức trích trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án.

3. Căn cứ mức kinh phí được trích cụ thể của từng dự án, tiểu dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường xác định kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất không quá 10% kinh phí quy định tại Khoản 2 Điều này để tổng hợp vào dự toán chung.

Điều 4. Phân chia tỷ lệ kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất:

Kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được chủ đầu tư dự án chuyển cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và các cơ quan có liên quan theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền, mức trích quy định tại Khoản 2, Điều 3 Quy định này được quy đổi thành 100% và phân chia tỷ lệ như sau:

1. Đối với dự án cấp tỉnh thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

1.1. Chi cho các hoạt động có liên quan: gồm chi công tác thẩm định, trình phê duyệt phương án, điều tra giá đất thị trường được trích 8,5% trên tổng mức dự toán kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được duyệt, trong đó:

a) Chi cho công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm tra, đánh giá kết quả việc xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất; xây dựng tờ trình về việc quyết định hệ số giá đất (do cơ quan Tài nguyên và Môi trường chủ trì) tỷ lệ trích là 4%.

b) Chi cho công tác thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; thẩm định giá đất cụ thể (hệ số điều chỉnh giá đất) để làm cơ sở tính bồi thường (do Sở Tài chính thường trực Hội đồng chủ trì) tỷ lệ trích là 1,5%.

c) Chi cho công tác phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì) tỷ lệ trích là 1%.

d) Chi cho công tác thẩm định phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì) tỷ lệ trích là 1%.

đ) Chi công tác điều tra giá đất thị trường phổ biến để xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất; xây dựng phương án giá đất làm thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt (nội dung này do Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau

đây gọi tắt là UBND cấp huyện) phân công cụ thể đơn vị chủ trì được thụ hưởng) tỷ lệ trích là 1%.

1.2. Chi cho các hoạt động trực tiếp: số 91,5% còn lại chi cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (phần kinh phí này giao cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường quản lý), trong đó:

a) Chi cho Ban Chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh (nếu được cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập) với tỷ lệ tối đa là 8% (trong số 91,5% kinh phí nêu trên) để chỉ đạo phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong công tác giải phóng mặt bằng. Trường hợp Ban Chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh sử dụng không hết phần kinh phí được trích nêu trên thì phần kinh phí còn thừa bổ sung cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường.

b) Chi cho công tác giải quyết khiếu nại (Hội đồng bồi thường cơ sở hoặc Tổ giải quyết khiếu nại) với tỷ lệ 10% (trong số 91,5% kinh phí nêu trên) để phục vụ cho hoạt động của công tác giải quyết khiếu nại. Trường hợp chi cho công tác giải quyết khiếu nại không hết phần kinh phí được trích nêu trên thì phần kinh phí còn thừa bổ sung cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường. Số kinh phí này phải dự phòng riêng cho công tác giải quyết khiếu nại đến khi dự án, tiểu dự án hoàn thành việc giải phóng mặt bằng bàn giao đất sạch cho chủ đầu tư thì mới được trích bổ sung cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường (nếu có).

Lưu ý: Khi có quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường căn cứ nội dung chi và mức chi quy định tại Điều 5 Quy định này lập dự toán chi tiết kinh phí tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 Quy định này gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

c) Số kinh phí còn lại sau khi đã chi cho Ban Chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh và dự phòng chi cho công tác giải quyết khiếu nại (nếu có) thì được chi cho hoạt động của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, kể cả việc thuê tư vấn (nếu có) để thực hiện một hoặc nhiều khâu công việc như: tuyên truyền các chính sách, chế độ, hướng dẫn kê khai, kiểm kê giám định tài sản, niêm yết công khai, thông qua công tác thẩm định trình duyệt, chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm... đến khi giải phóng mặt bằng giao đất sạch cho chủ đầu tư.

2. Đối với dự án do cấp huyện thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

2.1. Chi cho các hoạt động có liên quan: gồm chi công tác thẩm định, trình phê duyệt phương án, điều tra giá đất thị trường được trích 8,5% trên tổng mức dự toán kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được duyệt, trong đó:

a) Chi cho công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (do cơ quan Tài nguyên và Môi trường chủ trì) tỷ lệ trích là 4%.

b) Chi cho công tác thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (do Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì) tỷ lệ trích là 1,5%.

c) Chi cho công tác phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (do Văn phòng UBND cấp huyện chủ trì) tỷ lệ trích là 1%.

d) Chi cho công tác thẩm định phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì) tỷ lệ trích là 1%.

đ) Chi công tác điều tra giá đất thị trường phổ biến để xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất; xây dựng phương án giá đất làm thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt (nội dung này do UBND cấp huyện phân công cụ thể đơn vị chủ trì được thụ hưởng) tỷ lệ trích là 1%.

2.2. Chi cho các hoạt động trực tiếp: Số 91,5% còn lại chi cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (phần kinh phí này giao cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường quản lý). Trường hợp cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Ban Chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng; Hội đồng bồi thường cơ sở hoặc Tổ giải quyết khiếu nại thì thực hiện như quy định tại Điểm 1.2, Khoản 1 Điều này.

Điều 5. Nội dung chi và mức chi cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

1. Nội dung chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất thực hiện theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 74/2015/TT-BTC.

2. Đối với các khoản chi đã có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Đối với nội dung chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm, xăng xe, hậu cần phục vụ và các khoản chi phục vụ cho bộ máy quản lý được tính theo nhu cầu thực tế của từng dự án, tiểu dự án.

4. Đối với những nội dung chi quy định tại Khoản 1 Điều này mà chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì mức chi cho mỗi phần công việc phải thực hiện là 100.000 đồng/người/ngày.

5. Đối với các phần công việc mà Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và các đơn vị khác có liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng không tự làm được mà phải thuê các đơn vị cung cấp dịch vụ thì các đơn vị được phân chia tỷ lệ % quy định tại Điều 4 Quy định này không được thụ hưởng mà chuyển cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường để thuê đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện các phần công việc đó. Việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Mức chi trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ không khống chế tỷ lệ % theo Điều 4 của Quy định này, mà thực hiện theo các hợp đồng ký kết giữa Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và đơn vị cung cấp dịch vụ (hồ sơ đưa vào dự toán và thanh quyết toán gồm: hợp đồng ký kết, biên bản thanh lý hợp đồng, các hóa đơn chứng từ chi tiêu thực tế, hợp pháp, hợp lệ theo quy định) và được tính chung trong chi phí của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường.

6. Đối với các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất (nếu

có) thì thực hiện theo mức chi thực tế nhưng không vượt tổng mức kinh phí được trích lập đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6. Lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

1. Căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của các dự án trên địa bàn theo quy định tại Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc Ban hành Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan, Tổ chức được giao nhiệm vụ bồi thường lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán theo quy định tại Thông tư số 74/2015/TT-BTC gửi cơ quan Tài chính (gửi 02 bộ hồ sơ dự toán) thẩm định và trình phê duyệt theo quy định.

2. Cơ quan Tài chính sau khi tiếp nhận văn bản kèm theo dự toán đề nghị thẩm định; trong thời gian không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận văn bản thẩm định, cơ quan Tài chính có trách nhiệm chủ trì tổ chức thẩm định dự toán và trình cơ quan có thẩm quyền cùng cấp phê duyệt theo quy định.

3. Đối với dự án sử dụng nguồn ngân sách Trung ương trên địa bàn địa phương, Sở Tài chính (Phòng Tài chính) gửi dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất lấy ý kiến chủ đầu tư dự án, tiểu dự án trước khi trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt. Chủ đầu tư dự án, tiểu dự án có ý kiến bằng văn bản trong thời hạn không quá 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến.

4. Đối với các khoản chi hoạt động của công tác thẩm định, phê duyệt phương án; công tác điều tra giá đất phổ biến trên thị trường để xây dựng phương án giá đất: Giao Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thụ hưởng lập phê duyệt dự toán, quyết toán các khoản kinh phí liên quan (cơ quan thụ hưởng khoản trích theo tỷ lệ tại Điều 4 Quy định này).

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Xử lý chuyển tiếp:

Đối với những dự án, tiểu dự án, hạng mục đã phê duyệt dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước khi quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục triển khai thực hiện theo các quy định trước đây, không áp dụng hoặc điều chỉnh theo quy định tại quyết định này.

Điều 8. Điều khoản thi hành:

1. Các nội dung khác có liên quan không thể hiện trong quy định này, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 74/2015/TT-BTC và các quy định hiện hành của Nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của dự án, tiểu dự án chịu trách nhiệm toàn bộ về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí đảm

bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường và lập báo cáo thanh quyết toán kinh phí đúng theo dự toán đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh gửi về Sở Tài chính để tổng hợp nghiên cứu, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *nhđ*



Lê Minh Chiêm